



**Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai**

Trụ sở: Đường số 9, KCN Biên Hoà 1, TP Biên Hòa,  
Tỉnh Đồng Nai.

Tel: 0251 383 1168

Website: [www.dnppcorp.vn](http://www.dnppcorp.vn)

Số: 05/2020/TTr-HDQT

Đồng Nai, ngày 05 tháng 05 năm 2020

## TỜ TRÌNH

*V/v: Thông qua Kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2020*

-----

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ của Công ty, cụ thể như sau:

### I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội khóa 11 nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006;
- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 20/07/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 60/2012/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai;
- Căn cứ tình hình và nhu cầu hoạt động thực tế của Công ty,

### II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2020

#### A. Thông tin chung về cổ phiếu đang lưu hành của Công ty

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai.
- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá : 10.000 (Mười ngàn) đồng/cổ phần.
- Vốn điều lệ hiện hành : 1.000.085.350.000 đồng.
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành : 100.008.535 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ : 8.810 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 99.999.725 cổ phiếu

## B. Tổng hợp phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ

- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến : **12.206.465** cổ phiếu, chi tiết:

STT	Phương án phát hành	Số lượng cổ phiếu phát hành	Tỷ lệ % trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành
1	<b>Phát hành cho cổ đông hiện hữu</b>	<b>9.999.972</b>	<b>10%</b>
	<i>Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền</i>	9.999.972	10%
2	<b>Phát hành riêng lẻ cho các nhà đầu tư tiềm năng</b>	<b>2.206.493</b>	<b>2,2%</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>12.206.465</b>	<b>12,2%</b>

*Ghi chú: (\*) Số lượng cổ phiếu thực tế phát hành có thể giảm xuống do việc xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu còn dư trong quá trình thực hiện phương án phát hành.*

- Vốn điều lệ dự kiến tăng lên sau khi hoàn thành phương án phát hành: 1.122.150.000.000 đồng.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến sau phát hành: 112.215.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 8.810 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu lưu hành dự kiến: 112.206.190 cổ phiếu
- Phương án phát hành chi tiết: trình bày tại Mục III và IV dưới đây.

## III. CHI TIẾT PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

### A. Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

#### 1. Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: **9.999.972** cổ phần.
- Loại cổ phần phát hành : cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng/cổ phần
- Tỷ lệ thực hiện quyền : 10:1 (cổ đông sở hữu 10 cổ phần được mua 1 cổ phiếu)
- Tổng giá trị theo mệnh giá : **99.999.720.000** đồng (*Chín mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng*).
- Đối tượng phát hành: cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện

hữu do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp theo quy định.

- Phương án sử dụng vốn : Bổ sung nhu cầu vốn lưu động của Công ty.
- Thời gian thực hiện dự kiến : Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời gian cụ thể sau khi nhận được quyết định của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước.
- Giá chào bán : 20.698 đồng/cổ phần
- Căn cứ đề xuất mức giá chào bán: Căn cứ giá trị sổ sách, giá thị trường và tiềm năng phát triển của công ty Hội đồng quản trị đề xuất mức giá phát hành cho cổ đông hiện hữu là 20.698 đồng/cổ phần.
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh và cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền (nếu có):

Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số lượng cổ phiếu lẻ (nếu có) và số cổ phiếu còn dư mà cổ đông không mua hết (nếu có), Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định đối tượng, số lượng phân phối nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty. Mức giá bán cổ phiếu còn dư, cổ phiếu lẻ không thấp hơn 20.698 đồng/cổ phần. Số lượng cổ phiếu này (nếu có) sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.207 cổ phần tại ngày chốt danh sách cổ đông. Theo tỷ lệ thực hiện quyền số cổ phần cổ đông A được mua là:

$$1.207 : 10 \times 1 = 120,7$$

Theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần thực tế cổ đông A được mua là **120** cổ phần.

- Quyền mua cổ phần chỉ được phép chuyển nhượng 01 lần. Người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng tiếp cho người thứ ba. Cổ phiếu phát hành không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Các cổ đông sở hữu cổ phiếu trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được quyền mua cổ phiếu từ đợt phát hành này. Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền.

## 2. Mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành

Việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sẽ gây ra rủi ro pha loãng giá cổ phiếu, pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu (EPS), pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu, pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

- Pha loãng giá cổ phiếu:
  - ✓ Điều chỉnh kỹ thuật giá cổ phiếu đối với phát hành cho cổ đông hiện hữu: Pha loãng giá cổ phiếu trong trường hợp giá bán cổ phiếu thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán. Theo đó, công thức tính như sau:

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (I_1 \times P_{r1})}{1 + I_1 + I_2 + I_3}$$

*Trong đó:*

$P_{tc}$	:	Giá tham chiếu điều chỉnh trong ngày giao dịch không hưởng quyền
$PR_{t-1}$	:	Giá tham chiếu trước điều chỉnh
$P_{R1}$	:	Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu
$I_1$	:	Tỷ lệ vốn tăng thêm do phát hành quyền mua cổ phiếu
$I_2$	:	Tỷ lệ vốn tăng do phát hành cổ tức bằng cổ phiếu
$I_3$	:	Tỷ lệ vốn tăng do phát hành cổ phiếu ESOP

Theo Quy chế hướng dẫn giao dịch chứng khoán tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, nếu giá phát hành cổ phiếu cao hơn giá đóng cửa của cổ phiếu trong ngày giao dịch liền trước ngày không hưởng quyền thì không điều chỉnh giá phần pha loãng phát hành cho cổ đông hiện hữu.

- **Rủi ro pha loãng EPS**

Theo chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 30 – Lãi cơ bản trên một cổ phiếu:

EPS = Lợi nhuận sau thuế/Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân

$$\text{SL cổ phiếu lưu hành bình quân} = \frac{X*12 + Y*t}{12}$$

- ✓ X: Số lượng cổ phiếu lưu hành trước khi phát hành
- ✓ Y: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm
- ✓ t: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS) sẽ bị thay đổi do có sự thay đổi về vốn chủ sở hữu và tốc độ tăng trưởng lợi nhuận.

- **Về pha loãng giá trị sổ sách**

Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau:

$$BV = NVCSH / (Q-CPQ)$$

Trong đó:

- ✓ NVCSH: Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông
- ✓ Q: Tổng số cổ phiếu đã chào bán
- ✓ CPQ: Tổng số cổ phiếu quỹ
- ✓ BV: Giá trị sổ sách cổ phiếu

Với việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) có thể thay đổi do sự thay đổi của Q và tốc độ tăng của NVCSH.

- Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết:

Do việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu được thực hiện theo phương thức thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu, nên không làm giảm tỷ lệ nắm giữ, quyền biểu quyết của các cổ đông nếu các cổ đông thực hiện quyền đầy đủ. Trong trường hợp cổ đông từ bỏ hoặc chuyển nhượng quyền có thể làm giảm tỷ lệ sở hữu, giảm tỷ lệ biểu quyết tương ứng.

## **B. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ NĂM 2020**

### **1. Thông tin về đợt phát hành**

- Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: **2.206.493** cổ phiếu
  - Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: **22.064.930.000** đồng
  - Đối tượng chào bán: Các nhà đầu tư tổ chức, cá nhân, các đối tác của Công ty, nhưng đảm bảo:
    - + *Tổng số lượng nhà đầu tư được chào bán trong đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ đảm bảo không vượt quá 100 người, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp;*
    - + *Đảm bảo danh sách các tổ chức, cá nhân tham gia đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ tuân thủ theo khoản 3, Điều 1, Nghị định 60/2012/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính Phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung*
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xem xét, xác định Danh sách nhà đầu tư đáp ứng các điều kiện đảm bảo tính thành công của đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ.
- Phương án sử dụng vốn: bổ sung vốn lưu động cho Công ty.
  - Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: các cổ đông mua cổ phần phát hành riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán riêng lẻ.
  - Giá phát hành dự kiến: Ủy quyền cho HĐQT quyết định mức giá chào bán cụ thể, nhưng không thấp hơn 20.698 đồng/cổ phần.
  - Căn cứ đề xuất giá chào bán: tương tự tại mục III.A.2 (*Phần căn cứ đề xuất mức giá chào bán*). Tuy nhiên, giá chào bán trong đợt phát hành riêng lẻ cho các đối tác cần đảm bảo không được thấp hơn so với giá chào bán cho cổ đông hiện hữu,
  - Xử lý cổ phần không phân phối hết sau đợt chào bán (*nếu có*): Trường hợp kết thúc đợt chào bán số lượng cổ phần không được các nhà đầu tư dự kiến mua hết (*nếu có*) sẽ được HĐQT hủy bỏ.
  - Thời gian thực hiện: Đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ có thể được thực hiện sau hoặc song song với các thủ tục phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu được nêu tại tờ trình này. Các cổ phiếu chào bán riêng lẻ sẽ không được hưởng quyền của đợt phát hành cho cổ đông hiện hữu.
  - Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời gian thích hợp để thực hiện, dự kiến trong quý II/III 2020 sau khi được UBCK Nhà nước chấp thuận việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty.

## **2. Mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành:**

Việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ sẽ gây ra rủi ro pha loãng giá cổ phiếu, pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu (EPS), pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu, pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

### **- Pha loãng giá cổ phiếu:**

Việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ sẽ không ảnh hưởng kỹ thuật đến giá giao dịch trên thị trường.

Tuy vậy, trong trường hợp giá cổ phần DNP trên thị trường cao hơn giá phát hành thì việc chào bán này có thể tạo áp lực giảm giá trên thị trường do áp lực nguồn cung cổ phần giá rẻ trong tương lai. Tuy vậy, việc hạn chế chuyển nhượng kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán (tối thiểu 01 năm) sẽ làm hạn chế tối đa rủi ro này.

### **- Rủi ro pha loãng EPS, pha loãng giá trị sổ sách: tương tự nội dung về Rủi ro pha loãng EPS, pha loãng giá trị sổ sách tại mục III.A.2.**

### **- Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết:**

Việc phát hành thêm cổ phiếu cho các đối tượng không phải là cổ đông hiện hữu cũng làm giảm tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ phát hành thêm.

## **C. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

Ngoại trừ các nội dung được ủy quyền riêng biệt nêu trên, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền xem xét, quyết định và triển khai thực hiện các công việc sau:

- Chủ động lựa chọn thời điểm phát hành, quyết định các đợt phát hành, sau khi có sự chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- Bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành để đảm bảo đợt phát hành thành công, đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước, đúng quy định pháp luật.
- Lập kế hoạch chi tiết sử dụng vốn và điều chỉnh Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán (trong trường hợp cần thiết, phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty) và thực hiện các thủ tục liên quan đến Công bố thông tin theo đúng quy định. Ủy quyền HĐQT Quyết định việc tạm thời sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành vào mục đích khác khi chưa đến hạn sử dụng vào các mục đích sử dụng vốn của phương án này.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm.
- Ủy quyền cho HĐQT và Ban Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục sửa đổi Điều lệ, đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất các đợt phát hành.
- Quyết định tất cả các vấn đề liên quan và triển khai thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết để hoàn tất việc phát hành.

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.**

**Nơi nhận:**

- *Như trên;*
- *HĐQT;*
- *Lưu VT,*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

*(đã ký)*

**VŨ ĐÌNH ĐỘ**